

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/KDTM-ST
Ngày 15-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2023/TLST-KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-KDTM ngày 11 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐST - KDTM ngày 03/8/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Liên doanh V; địa chỉ: tòa nhà số 75 T, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thu H và ông Đỗ Huy C – Chức vụ chuyên viên Ban xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 01027/QĐ-XLN ngày 07/8/2023); có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại T; địa chỉ: số 6A ngõ 30 Đ, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh B; địa chỉ: Xóm Đ, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, vắng mặt lần hai không có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Thanh B và bà Trần Thị Phương T; cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 5 năm 2018, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH thương mại Thanh Bi (gọi tắt là Công ty Thanh B) đã đề nghị Ngân hàng Liên doanh Việt – Nga Chi nhánh Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Việt N) cho vay, trên cơ sở thỏa thuận phù hợp với các quy định của pháp luật và Ngân hàng, hai bên đã tiến hành ký kết các Hợp đồng tín dụng hạn mức số 025.21/HĐTDHM-DN ngày 01/11/2021, cụ thể: Hạn mức: 5,000,000,000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn*); mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh; thời hạn hiệu lực hạn mức: 01/11/2022; lãi suất vay: được xác định theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể; thời hạn vay: không quá 05 tháng; lãi suất nợ quá hạn là: 150% lãi suất trong hạn; lãi suất lãi chậm trả: Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi trên nợ gốc thì phải trả lãi chậm trả theo lãi suất 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; phương thức trả gốc và lãi cho cả hai khoản vay: Lãi được trả vào ngày 25 hàng tháng; gốc được trả vào cuối kỳ.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam H, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T và Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

Tính đến ngày 08/06/2023, Ngân hàng đã giải ngân cho bên vay với số tiền cụ thể như sau: Ngày 16/3/2022 giải ngân số tiền 1.500.000.000đ; 03-025.21/HĐTDHM, ngày 24/3/2022 giải ngân số tiền 350.000.000đ; 04-

025.21/HDTDHM, ngày 08/4/2022 giải ngân số tiền 770.000.000đ; tổng cộng là 2.620.000.000đ.

Theo thỏa thuận tại các Giấy đề nghị giải ngân kèm hợp đồng tín dụng cụ thể, Công ty Thanh B có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi cho VRB 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng và tiền gốc vào cuối kỳ. Trong thời gian từ khi các bên có quan hệ tín dụng tới nay, VRB đã thường xuyên thực hiện việc Thông báo nợ đến hạn và có các buổi làm việc trực tiếp giữa 02 bên để thống nhất về phương án trả nợ. Tuy nhiên, từ ngày 08/09/2022, Công ty Thanh B chỉ trả một phần gốc quá hạn. Tính đến ngày 08/06/2023, số dư nợ của Công ty là: 2,777,160,568 VND, trong đó: Nợ gốc: 2,519,926,389 VND; nợ lãi trong hạn: 2,362,740 VND; nợ lãi quá hạn: 254,871,439 VND. Phương thức tính lãi: Tiền lãi được tính trên số dư nợ vay nhân (x) với số ngày vay thực tế nhân (x) với lãi suất tháng chia (:) 30 hoặc nhân (x) với lãi suất năm chia (:) 365. Các khoản nợ gốc đến hạn của hợp đồng này mà Bên vay không trả được và không được gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn nợ hoặc thời gian gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn nợ đã hết, thì ngân hàng chuyển toàn bộ số dư nợ gốc, kể cả phần dư nợ chưa đến hạn theo hợp đồng này sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất như sau: Số nợ gốc đến hạn phải trả mà chưa trả được áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi trong hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng này. Nợ gốc chưa đến kỳ hạn trả nợ nhưng phải chuyển nợ quá hạn thì áp dụng mức lãi suất cho vay trong hạn như đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng.

Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo, công văn đề nghị trả nợ với bên vay và yêu cầu các bên liên quan thực hiện nghĩa vụ vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng, thậm chí Ngân hàng cũng đã tạo điều kiện để bên vay có thời gian chủ động tìm kiếm các phương án trả nợ nhưng đến nay bên vay vẫn không thực hiện theo cam kết và không có khả năng trả nợ.

Ngân hàng Việt N đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty Thanh B phải trả cho Ngân hàng Việt – Nga tổng số tiền tính đến ngày 15/8/2023 là: 2.824.901.271 đồng Trong đó: Số tiền nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng; Số tiền nợ lãi là: 304.974.882 đồng.

Buộc Công ty Thanh B phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc, lãi chưa trả cho Ngân hàng Liên doanh Việt – Nga theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 15/8/2023 cho đến khi Công ty Thanh B thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp, Công ty TNHH Thương mại Thanh B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Liên doanh Việt N đề nghị được xử lý các tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Tài sản đảm bảo là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam Hòa, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên Công ty Thanh B phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng, nếu còn thừa trả lại cho chủ tài sản.

* Quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn là Công ty Thanh B vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

* Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Phương T trình bày: Bà là chồng của ông Phạm Thanh B là giám đốc Công ty Thanh B. Bà thừa nhận Công ty Thanh B và Ngân hàng Việt N có ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số 025.21/HĐTDHM-DN ngày 01/11/2021 với số tiền là 5 tỷ đồng và ký Hợp đồng thế chấp số 075.20/HĐTC-DN ngày 29/12/2020 là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T. Hợp đồng thế chấp số 052.20/HĐTC-DN ngày 30/10/2020 là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam Hòa, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI

144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T. Quá trình thực hiện hợp đồng do Công ty Thanh B gặp khó khăn về tài chính vì vậy vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Hiện công ty còn nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng và số tiền lãi phát sinh theo quy định đã được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Bà Thanh đề nghị phía Ngân hàng Việt N giảm tiền lãi cho Công ty Thanh B.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc Công ty Thanh B phải trả cho Ngân hàng Việt N tính đến ngày 15/8/2023 là 2.824.901.271 đồng Trong đó: Số tiền nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng; Số tiền nợ lãi là: 304.974.882 đồng.

Bị đơn đại diện theo pháp luật của Công ty Thanh B và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Phạm Thanh B và bà Trần Thị Phương T vắng mặt lần hai không có lý do.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật, vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Các Tổ chức Tín dụng; các điều 317,318,319,320,321,322,463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Việt N, buộc bị đơn là Công ty Thanh B phải thanh toán khoản nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 15/8/2023 là 2.824.901.271 đồng Trong đó: Số tiền nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng; Số tiền nợ lãi là: 304.974.882 đồng.

Trường hợp Công ty Thanh B không trả được nợ, phía Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam Hòa, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

Về án phí yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Việt N được chấp nhận nên Công ty Thanh B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tài phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng nhận định:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

[1] Ngân hàng Việt N và Công ty Thanh B là tổ chức có đăng ký kinh doanh. Đối tượng tranh chấp là Hợp đồng vay vốn tín dụng nhằm mục đích lợi nhuận, vì vậy theo quy định pháp luật đây là tranh chấp kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền tòa án. Bị đơn Công ty Thanh B có trụ sở hoạt động cuối cùng quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết.

Bị đơn là Công ty Thanh B và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ông Phạm Thanh B và bà Trần Thị Phương T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ vào các điều 227, 228 Tòa án xét xử vắng mặt.

- Về nội dung vụ án:

[2] Hợp đồng vay vốn tín dụng số 025.21/HĐTDHM-DN ngày 01/11/2021 và các Hợp đồng thế chấp số 075.20/HĐTC-DN ngày 29/12/2020; Hợp đồng thế

chấp số 052.20/HĐTC-DN ngày 30/10/2020 được ký kết giữa Ngân hàng Việt N và Công ty Thanh B, ông Biên, bà Thanh không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các điều 116,117,118,119 của Bộ luật Dân sự và các Điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Tổ chức tín dụng. Vì vậy các Hợp đồng đều hợp pháp và làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia ký kết, các bên phải có nghĩa vụ thực hiện các thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng Việt N đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, thực hiện việc giải ngân theo đúng thời điểm đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bị đơn Công ty Thanh B gặp khó khăn, mất cân đối về tài chính, vì vậy đã không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo hợp đồng đã ký. Nay Ngân hàng Việt N yêu cầu Công ty Thanh B phải thanh toán các khoản nợ theo các Hợp đồng vay vốn tín dụng tính đến ngày xét xử 15/8/2023 tổng số tiền là 2.824.901.271 đồng Trong đó: Số tiền nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng; Số tiền nợ lãi là: 304.974.882 đồng là có căn cứ phù hợp với pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Việt N buộc Công ty Thanh B phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Việt N tổng số tiền là 2.824.901.271 đồng Trong đó: Số tiền nợ gốc là: 2.519.926.389 đồng; Số tiền nợ lãi là: 304.974.882 đồng. Nếu Công ty Thanh B không trả được nợ phía Ngân hàng Việt N được quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam Hòa, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

- Về án phí:

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Việt N được chấp nhận nên Ngân hàng Việt N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 44.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009750 ngày 30/5/2023 của Chi cục Thi hành án quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[4] Bị đơn là Công ty TNHH Thanh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 72.000.000 đồng + 2% x (2.824.901.271 đồng – 2.000.000.000 đồng) = 88.498.025 đồng.

Về quyền kháng cáo bản án:

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 116,117,118,119,317,318,319,320,321,322,463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147,227,228,273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Liên doanh Việt N:

Buộc Công ty TNHH thương mại Thanh B phải trả cho Ngân hàng liên doanh Việt N theo Hợp đồng vay vốn tín dụng số 025.21/HĐTDHM-DN ngày 01/11/2021 số tiền là 2.824.901.271 (Hai tỷ, tám trăm hai tư triệu, chín trăm linh một nghìn, hai trăm bảy một đồng) trong đó: Số tiền nợ gốc là 2.519.926.389 (Hai tỷ, năm trăm mười chín triệu, chín trăm hai sáu nghìn, ba trăm tám chín đồng) và số tiền nợ lãi là 304.974.882 (Ba trăm linh bốn triệu, chín trăm bảy tư nghìn, tám trăm tám hai đồng).

1.1. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 15/8/2023 Công ty TNHH thương mại Thanh B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2. Trường hợp Công ty TNHH thương mại Thanh B không trả được số tiền trên cho Ngân hàng Việt N thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án

dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo theo các Hợp đồng thế chấp số 075.20/HĐTC-DN ngày 29/12/2020; Hợp đồng thế chấp số 052.20/HĐTC-DN ngày 30/10/2020.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 617, tờ bản đồ số 14 tại thôn Nam Hòa, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144563 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do UBND huyện An Dương cấp ngày 08/05/2017 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 05 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương, TP Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 413126, Sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH 00081 do UBND huyện An Dương cấp ngày 15/07/2013 cho ông Phạm Thanh B và vợ là bà Trần Thị Phương T.

2. Về án phí:

2.1 Công ty TNHH thương mại Thanh B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 88.498.025 (tám tám triệu, bốn trăm chín tám nghìn, không trăm hai năm đồng)

2.2 Trả lại cho Ngân hàng liên doanh Việt N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 44.000.000 (bốn bốn triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009750 ngày 30/5/2023 của Chi cục Thi hành án quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng liên doanh Việt N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Công ty TNHH thương mại Thanh B và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thanh B và bà Trần Thị Phương T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THA DS quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Hồng Giang**